

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 : PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

Thứ hai ngày 06 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động học: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m

* TCVD: “Chuyền bóng”

Thuộc lĩnh vực: PTTC

(QTE 6: Quyền vui chơi, giải trí)

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách trèo lên, xuống 7 gióng thang
- Rèn luyện và phát triển cơ chân, sự dẻo dai khéo léo của đôi bàn chân, bàn tay, phát triển tố chất nhanh nhẹ, sức mạnh, sức bền, khéo léo.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, rộng rãi.
- Bóng, 2 cái thang.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn các kiểu đi khác nhau kết hợp với bài hát: "Lái máy bay" sau đó chuyển đội hình 3 hàng ngang.

Hoạt động 2: Trọng động

***Bài tập phát triển chung: Tập theo nhịp đếm của cô**

- Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang
- Bụng: Cúi người về trước
- Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục (ĐTNM)
- Bật: Bật luân phiên chân trước, chân sau

* **VĐCB: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m**

(Hai hàng ngang quay mặt vào nhau)

- Cô hỏi ý tưởng trẻ sẽ làm gì với những đồ dùng đó
- Cô giới thiệu tên vận động: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m
- Cô tập mẫu lần 1.

- Cô tập lần 2 và phân tích động tác: TTCB; Hai tay cùng bám vào gióng thang thứ ba đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo lên, tiếp tục chân trái đặt lên gióng thang tiếp trên và tay phải bám lên gióng thang tiếp theo cho trẻ thực hiện trèo 7 gióng thì dừng ở đó rồi trèo xuống cũng thực hiện chân nọ tay kia.

- Cho 2 trẻ khá lên tập mẫu

- Lần lượt 2 trẻ lên tập

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ).

- Lần 2 cho trẻ thi đua

- Hỏi lại trẻ tên vận động.

- Cho 1-2 trẻ lên tập lại 1 lần

+ **Cô hỏi trẻ qua việc các con được thể hiện bài tập khỏe đẹp và tài năng chạy, điều này có nghĩa là các con có quyền gì nhỉ: Quyền được thể hiện tài năng và năng khiếu của mình.**

* **TCVD: “Chuyền bóng”**

- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn. Khi có hiệu lệnh chuyền bóng, các bạn sẽ chuyền bóng sang ngang cho nhau, chú ý khi chuyền bóng, bắt bóng thật khéo léo bạn nào làm rơi bóng bạn ấy bị nhảy lò cò hoặc mất quyền được chơi. Cô cho trẻ chơi trong thời gian là một bản nhạc.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô bao quát, động viên trẻ

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 07 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái m, n, l
Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái l, m, n có trong từ. Trẻ nhận ra điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái l, m, n.
- Rèn kỹ năng phát âm, so sánh và phân biệt các chữ cái l, m, n.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh máy bay, tàu lượn. Dưới bức tranh có từ, “máy bay”, “tàu lượn”
- Thẻ chữ l, m, n
- Bài thơ “Cô dạy con”.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Máy bay bay”
- Trò chơi nói về PTGT gì?
- Ngoài máy bay con còn biết những phương tiện giao thông nào nữa.

Hoạt động 2: Làm quen chữ cái l, m, n

a. Làm quen chữ l

- Cô có bức tranh gì đây?
- Dưới bức tranh có từ “tàu lượn” cô cho trẻ đọc 2 lần
- Cô ghép từ « tàu lượn » bằng thẻ chữ rời.
- Cho trẻ đếm số lượng thẻ chữ ghép thành từ “tàu lượn”, hỏi trẻ trong từ : “tàu lượn” có thanh gì?
- Cô cho trẻ nên nhậ và đọc các chữ cái đã được học
- Cô giới thiệu đây là chữ hôm nay cô sẽ dạy c/m, những chữ còn lại cô sẽ dạy vào buổi sau.
- Cô giới thiệu chữ l, cách phát âm
- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc chữ l.

- Cho trẻ nhận xét đặc điểm chữ l
- Cô khái quát lại: Đây là chữ « l » gồm 1 nét sổ thẳng, khi đọc cong lưỡi lên
- Cô giới thiệu các kiểu chữ l
- Cả lớp đọc lại chữ l một lần

b. Làm quen chữ n

- Cô giới chữ « n » có trong từ « tàu lượn »
- Cô giới thiệu chữ n, cách phát âm
- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc chữ n.
- Cho trẻ nhận xét đặc điểm chữ n.
- Cô khái quát lại : Đây là chữ « n » gồm 2 nét 1 nét sổ thẳng và 1 nét móc xuôi bên phải. Khi đọc thẳng lưỡi.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ n
- Cả lớp đọc lại chữ n một lần

c. Làm quen chữ m

- Cô có bức tranh gì đây?
- Dưới bức tranh có từ “ máy bay” cô cho trẻ đọc 2 lần
- Cô ghép từ « máy bay » bằng thẻ chữ rời.
- Cho trẻ đếm số lượng thẻ chữ ghép thành từ “ máy bay”, hỏi trẻ trong từ : “ Máy bay” có thanh gì?
- Cô cho trẻ nên nhậ và đọc các chữ cái đã được học
- Cô giới thiệu đây là chữ hôm nay cô sẽ dạy c/m, những chữ còn lại cô sẽ dạy vào buổi sau.
- Cô giới thiệu chữ m, cách phát âm
- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc chữ m.
- Cho trẻ nhận xét đặc điểm chữ m.
- Cô khái quát lại : Đây là chữ « m » gồm 1 nét thẳng và 2 nét móc xuôi bên phải. Khi đọc bập môi để bật thành tiếng.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ m
- Cả lớp đọc lại chữ m một lần

*** So sánh 2 chữ m, n**

- Giống nhau: Đều có 1 nét sổ thẳng bên tay trái và 1 nét móc xuôi bên tay phải.
- Khác nhau: chữ m có 2 nét móc xuôi phía tay phải. Chữ n chỉ có 1 nét móc xuôi phía tay phải .

*** So sánh 2 chữ l, n**

- + Khác nhau: n có 1 nét móc, l không có nét móc.
- + Giống nhau: đều có nét thẳng

- Cho trẻ phát âm lại 3 chữ m, n, l.

***Luyện tập:**

- Đọc chữ theo hiệu lệnh của cô:

+ Cô đọc chữ nào trẻ giơ thẻ chữ đó.

+ Sau đó cô mô tả cấu tạo chữ trẻ giơ thẻ chữ

-Cho trẻ tìm chữ cái g, y xung quanh lớp.

Hoạt động 3: Trò chơi củng cố ôn luyện chữ cái m, n, l

TC1: Chữ nào biến mất?

- Cô chia lớp thành 4 đội

- Cô giới thiệu luật chơi cách chơi: Cô cho màn hình xuất hiện các chữ cái. Trẻ quan sát trong một thời gian, sau đó cô cho chữ biến mất. Nhiệm vụ của trẻ là tìm xem chữ nào đã biến mất.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô và trẻ cùng kiểm tra các kết quả vừa chơi.

****TC2: Tìm và gạch chân chữ trong bài thơ***

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 đội, mỗi đội sẽ tìm 1 chữ n (l, n) và gạch chân sau đó viết số lượng tương ứng.

+ Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc đội nào không tìm hết các chữ cái mà đội mình phải tìm là đội đó thua cuộc và bị phạt theo yêu cầu của cô.

- Cô kiểm tra nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.

**** Kết thúc tiết học***

- Cô nhận xét chung, khen trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư ngày 07 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động học: Hát “Lái máy bay”
Trò chơi âm nhạc “ Nghe tiếng hát tìm đồ vật”
Nghe hát “Anh phi công ơi”
Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát.
- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát. Phát triển tai nghe âm nhạc và phản ứng nhanh nhẹn trong khi chơi trò chơi .
- Trẻ hứng thú tích cực tham các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: Lái máy bay, Anh phi công ơi
- 1 số đồ chơi, mũ chóp.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng nhau chơi “Máy bay bay”
 - Các con có biết máy bay bay ở đâu không?
 - Ngoài máy bay là PTGT đường hàng không các con còn biết PT nào nữa?
- => Cô tóm tắt lại các ý kiến đúng của trẻ và dẫn dắt trẻ đến với bài hát “Lái máy bay”

Hoạt động 2: Dạy hát “Lái máy bay”

- Cô hát mẫu lần 1 có nhạc
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về bạn nhỏ rất vui vì có chiếc máy bay khi phóng lên cao nó bay lượn xung quanh giống như chú phi công lái máy bay bay lượn trên bầu trời.
- Cô hát lần 2 không nhạc
- Cả lớp hát cùng cô 2 lần không nhạc, 2 lần có nhạc

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân
(Cô bao quát, động viên trẻ)
- Cô hỏi lại tên bài hát, tên tác giả.
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp. Cả lớp vận động vỗ tay theo nhịp cùng cô 1 lần

Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ thích chơi trò chơi gì?
- Cô giới thiệu trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật
- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi
- Tổ chức trẻ chơi 3-4 lần
- Khi trẻ chơi cô bao quát, nhận xét và động viên trẻ.

Hoạt động 4: Nghe hát “Anh phi công ơi”

- Cô giới thiệu bài hát “Anh phi công ơi” nhạc: Xuân Giao, lời: Xuân Quỳnh
- Cô hát lần 1
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm bạn nhỏ dành cho anh phi công và bạn nhỏ ước mơ rằng sau này lớn lên sẽ được làm chú phi công
- Cô hát lần 2 kết hợp minh họa động tác.

*** Kết thúc tiết học**

- Cô hát lần 3, trẻ hưởng ứng cùng cô

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm ngày 09 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động học: So sánh chiều dài của 3 đối tượng
Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ phân biệt được chiều dài của 3 đối tượng: dài nhất, dài hơn, ngắn nhất.
- Rèn kỹ năng xếp cạnh nhau và kỹ năng đo cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 3 cái máy bay: Máy bay màu đỏ dài nhất), Máy bay màu xanh (dài hơn), Máy bay màu vàng (ngắn nhất)
- Mỗi trẻ 3 băng giấy có màu sắc và độ dài ngắn khác nhau.
- 3 bức tranh để trẻ chơi trò chơi.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài: Lái máy bay
- Bài hát nói về gì?
- Máy bay là phương tiện giao thông đường nào?

Hoạt động 2: Ôn so sánh chiều dài 2 đối tượng

- Cô đưa ra hai băng giấy màu cam và màu xanh.
- Cô có gì đây?
- Băng giấy này có màu gì?
- Hai băng giấy này có bằng nhau không các con ?
- Vì sao con biết không dài bằng nhau ?
- Đúng rồi băng giấy màu cam dài hơn băng giấy màu xanh. Băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu cam (Cô cho trẻ nhắc lại)

Hoạt động 3: Dạy trẻ so sánh chiều dài của 3 đối tượng.

- Cô tặng mỗi trẻ một rô dề dùng.
- Chúng mình cùng nhìn xem trong rô các con có gì đây?
- Có mấy chiếc máy bay? Có màu gì?
- Cô cũng đã chuẩn bị cho chúng mình mỗi bạn 3 chiếc máy bay để trong rô rồi đấy, các con hãy lấy và đặt ra phía trước nào.
- Những chiếc máy bay này có màu gì?

* Cô cho trẻ so sánh chiều dài của 2 chiếc máy bay: màu đỏ và màu xanh.

- Máy bay nào dài hơn? Vì sao con biết?
- Máy bay nào ngắn hơn? Vì sao con biết? (Cô gọi nhiều trẻ nói)
- Chiếc máy bay màu đỏ dài hơn máy bay màu xanh và máy bay màu xanh ngắn hơn máy bay màu đỏ đấy

* So sánh chiều dài của chiếc máy bay màu đỏ với chiếc máy bay màu vàng.

- Chiếc máy bay nào dài hơn? Vì sao con biết?
- Chiếc máy bay nào ngắn hơn? Vì sao con biết? (Cô gọi nhiều trẻ nói)

- Máy bay màu đỏ dài hơn máy bay màu vàng và chiếc máy bay màu vàng ngắn hơn chiếc máy bay màu đỏ đấy
- Các con thấy 3 chiếc máy bay màu đỏ, xanh, vàng này như thế nào với nhau? (nhiều trẻ nói)

=> À đúng rồi máy bay màu đỏ dài hơn máy bay màu xanh và máy bay màu vàng đấy. Nên máy bay màu đỏ gọi là dài nhất (Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ nói)

* So sánh máy bay màu vàng với máy bay màu xanh .

- Máy bay màu vàng có chiều dài như nào so với máy bay màu xanh?
- Máy bay màu vàng ngắn hơn máy bay màu xanh. Máy bay màu xanh lại ngắn hơn máy bay màu đỏ. Như vậy máy bay màu vàng gọi là ngắn nhất đấy.
- Máy bay màu xanh dài hơn máy bay màu vàng nhưng máy bay xanh lại ngắn hơn máy bay màu đỏ. Như vậy máy bay màu xanh gọi là máy bay dài hơn đấy các con ạ.

=> Như vậy máy bay màu đỏ là dài nhất, máy bay màu xanh dài hơn và máy bay màu vàng là ngắn nhất.

- Cô cho trẻ nhắc lại.

***Ôn luyện:**

Cô phát cho mỗi trẻ 3 băng giấy với 3 màu sắc và độ dài khác nhau.

- Cho trẻ lấy băng giấy theo yêu cầu của cô.
- Lấy băng giấy ngắn nhất.
- Lấy băng giấy dài nhất.
- Lấy băng giấy ngắn hơn/dài hơn.
- Cho trẻ sắp xếp các băng giấy từ ngắn đến dài và nêu nhận xét.

Hoạt động 4: *Củng cố*

***Trò chơi 1: "Thi tài".**

+ Cách chơi: Chia lớp thành 3 tổ thi đua bặt qua chiếc vòng phía trước lên xếp các băng giấy cô đã chuẩn bị theo thứ tự dài nhất, ngắn hơn, ngắn nhất

+ Luật chơi: Bạn nào xếp chưa đúng thì bạn đó phải nhảy lò cò.

*** Trò chơi 2: "Bé tập làm họa sỹ"**

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm cô phát cho một bức tranh cô vẽ sẵn 2 cái thuyền, yêu cầu từng nhóm vẽ thêm 1 thuyền nữa để có thuyền ngắn nhất, ngắn hơn, dài nhất và tô màu hoàn thiện bức tranh.

- Cô bao quát, nhận xét, khen trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 10 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động học: Cắt dán PTGT đường hàng không
Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết dùng kéo cắt lượn cong, xiên, thẳng để tạo thành các PTGT đường hàng không: máy bay, kinh khí cầu... Biết trình bày bố cục bài một cách hợp lý.
- Rèn luyện, củng cố kỹ năng cắt dán cho trẻ. Phát triển trí tưởng tượng và sáng tạo cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Giấy A4, giấy màu, keo, kéo, sáp màu, khăn lau tay
- Tranh mẫu của cô: + Tranh cắt dán kinh khí cầu
+ Tranh cắt dán máy bay
+ Tranh cắt dán các PTGT đường hàng không.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “máy bay bay”
 - Các con vừa chơi trò chơi gì?
 - Máy bay là PTGT gì?
 - Ngoài máy bay PTGT đường hàng không ra còn có những PTGT đường hàng không nào nữa?
- => Cô tóm tắt lại các ý kiến đúng của trẻ và dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu của cô.

Hoạt động 2: Quan sát tranh mẫu và trò chuyện

- Cô cho trẻ quan sát 3 bức tranh mẫu và nêu nhận xét của trẻ.
 - Cho trẻ nêu nhận xét về màu sắc, bố cục, cấu tạo của từng bức tranh. (Trẻ nói tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, hình dáng, màu sắc)
 - Theo các con cô làm như thế nào để có được những bức tranh như vậy?
- => Cô củng cố lại cách cắt từng tranh mẫu và nhắc nhở trẻ khi cắt xong các con xếp lên giấy cho cân đối sau đó mới lấy keo phết vào mặt trái của giấy và khi dán vào tranh các con miết sao cho hình PTGT thẳng nhé!
- Cô hỏi ý tưởng của trẻ.
 - Trẻ nói lên cách cắt, cách dán và ý tưởng của mình.

Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng và về chỗ ngồi theo nhóm thực hiện bài cắt dán của mình.
- Cô quan sát, động viên, giúp đỡ để trẻ hoàn thành tốt bài của mình

Hoạt động 4 Trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ mang bài lên trưng bày sản phẩm
- Cô cho trẻ nhận xét bài của mình , của bạn
- Cô nhận xét chung và tuyên dương trẻ làm đẹp và động viên khích lệ những trẻ làm chưa đẹp lần sau cố gắng hơn.

*** Kết thúc tiết học**

- Cô và trẻ cùng nhau hát “lái máy bay” rồi ra sân chơi.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Hiệu phó chuyên môn



Nguyễn Thị Nga

Tổ trưởng, Tổ phó

Phạm Thị Thịnh

Giáo viên

Vũ Thị Tuyết